

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG
Số: 91/2026/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Vĩnh Long, ngày 07 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2026/TLST-DS, ngày 04/05/2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Thạch Thương Thái B**, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Kỳ, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Bùi Minh T** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm giúp pháp lý nhà nước tỉnh V (Theo văn bản xác nhận ngày 22/05/2026).

- *Bị đơn:* Ông **Thạch T1**, sinh năm 1939

Nơi cư trú: Kỳ, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của ông T1: Bà **Thạch Thị D**, sinh năm 1940; nơi cư trú: ấp K, xã N, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/06/2026).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông **Nguyễn Quang D1** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm giúp pháp lý nhà nước tỉnh V (Theo văn bản xác nhận ngày 22/05/2026).

Bà **Thạch Thị D**, sinh năm 1940

Nơi cư trú: Kỳ, xã N, tỉnh Vĩnh Long

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà **Đỗ Anh T2** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm giúp pháp lý nhà nước tỉnh V (Theo văn bản xác nhận ngày 22/05/2026).*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Thạch Thương Thái B và bà Thạch Thị D, ông Thạch T1 thống nhất thỏa thuận là Bà Thạch Thị D, ông Thạch T1 có trách nhiệm trả cho anh Thạch Thương Thái B số tiền nợ hui là **35.380.000đ** (*Ba mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật sự.

2.2. *Về án phí:* Nguyên đơn, bị đơn là người dân tộc sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo